

TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT-XNK
BÌNH DƯƠNG – CTCP
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2022/BC-BKS

Bình Dương, ngày 19 tháng 5 năm 2022

PROTRADE CORP.
VĂN PHÒNG HĐQT
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 142.....
Ngày 31...Tháng 05...Năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU
BÌNH DƯƠNG – CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP.

Ban kiểm soát Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 bao gồm các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Công tác kiểm tra tình hình hoạt động trong kỳ

Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu cử gồm 3 thành viên:

1. Ông Lê Văn Minh – Thành viên
2. Ông Cao Hoàng Đề – Thành viên
3. Ông Nguyễn Ngọc Trường Long – Thành viên

Năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP (“Tổng Công ty”) theo quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tài chính của Tổng Công ty. Ban kiểm soát đã phân công phân nhiệm các thành viên trong Ban kiểm soát tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Tổng Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT; Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành Tổng Công ty và thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2021.

- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt việc chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Góp ý, kiến nghị một số vấn đề về quản lý, điều hành đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Tổng Công ty cũng như phối hợp với Công ty kiểm toán xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo tài chính.

- Theo dõi, giám sát và xử lý các kiến nghị (nếu có) của cổ đông hoặc nhóm cổ đông. Trong năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

2. Công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản 06 lần và ban hành 17 Nghị quyết HĐQT để lấy kiến quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nội dung chủ yếu về tình hình sản xuất kinh doanh; Quy chế quản lý; Quy chế tài chính, tạm ứng, công tác tổ chức đại hội thường niên năm 2021, nhân sự HĐQT và các tiểu ban và quyết định một số vấn đề về kinh doanh, giao dịch cần có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị.

3. Kế hoạch, định hướng Ban kiểm soát năm 2021

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ; Quy chế tài chính và Quy chế quản trị Tổng Công ty.

- Giám sát thực hiện Điều lệ và các Quy chế đã được ban hành.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt việc chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết; Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2021.

- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
- Định kỳ thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2021.
- Theo dõi, giám sát và xử lý các kiến nghị (nếu có) của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Quy chế quản trị và Điều lệ của Tổng Công ty. Nội dung họp, nghị quyết ban hành phù hợp thẩm quyền và nhiệm vụ của HĐQT. Khi cần giải quyết những vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan hoạt động Tổng Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản và có thông tin kết quả cho Ban kiểm soát.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc; Ban điều hành

Ngày 26/01/2021, Hội đồng quản trị đã miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc của ông Lý Thanh Châu và miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng của bà Đỗ Thị Thanh Thúy do bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bộ công an khởi tố vào ngày 15/01/2021, đồng thời Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Lê Trọng Nghĩa thành viên Hội đồng quản trị giữ chức danh Phó Tổng giám đốc và ông Nguyễn Mai Khánh Trình Giám đốc tài chính kiêm chức danh Kế toán trưởng.

Ngày 22/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã có Quyết định số 84/QĐ-CSKT-P10 về việc quyết định khởi tố bị can ông Hà Văn Thuận. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 thì ông Hà Văn Thuận – Chủ tịch HĐQT không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

Ngày 27/12/2021, Ban Tổng giám đốc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng của ông Nguyễn Mai Khánh Trình và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kim Phượng giữ chức danh Kế toán trưởng Công ty.

Ngày 03/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã có Quyết định số 464/QĐ-CSKT-P10 về việc quyết định khởi tố bị can ông Võ Hồng Cường. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 thì ông Võ Hồng Cường – TV HĐQT không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Về cơ bản đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong hoạt động. Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành được cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Tổng Công ty đã tạo điều kiện làm việc và cung cấp đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

❖ **Cơ cấu cổ đông**

STT	Các tổ chức, cá nhân	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Cô đồng nhà nước (Công ty TNHH MTV Đầu tư và Quản lý Dự án Bình Dương	182.927.400	60,9758%
2	Cổ đông chiến lược		
	Công ty TNHH Phát Triển	45.000.000	15%
	Công ty CP Sam Holdings	24.000.000	8%
	Công ty Cổ phần U&I	18.000.000	6,00%
3	Cổ đông khác	30.072.600	10,0242%
	Tổng cộng	300.000.000	100%

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

Ban kiểm soát thống nhất ý kiến với kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng năm 2021 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng Công ty trên cơ sở ngoại trừ các vấn đề tồn tại chưa đánh giá được ảnh hưởng và các vấn đề cần nhấn mạnh, lưu ý:

Tổng Công ty đang trình bày giá trị bất động sản đầu tư nắm giữ với mục đích chờ tăng giá là quyền sử dụng đất có tổng giá trị 78 tỷ VND tại khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương với diện tích là 10.547m² theo nội dung tại Thuyết minh số 15 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng. Bất động sản đầu tư này được mua trước giai đoạn Tổng Công ty chính thức chuyển sang công ty cổ phần và vẫn chưa hoàn tất thủ tục sang tên chủ sở hữu cho Tổng Công ty.

Theo nội dung tại Thuyết minh số 38 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng đang trình bày nội dung liên quan đến số liệu quyết toán tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần. Cụ thể căn cứ vào Biên bản thẩm tra ngày 26/07/2019 của Văn phòng Tỉnh ủy và Chi cục Tài chính Doanh nghiệp tỉnh Bình Dương, cơ quan chủ quản là Tỉnh ủy Bình Dương đã ban hành Thông báo số 216-TB/VPTU ngày 20/01/2020 về việc phê duyệt quyết toán tài chính, quyết toán số tiền thu từ cổ phần hóa, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH MTV. Trong đó, một số nội dung chưa thống nhất sẽ được Tổng Công ty tiếp tục trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, nếu có thay đổi sẽ được xem xét điều chỉnh vào giá trị khoản phải nộp ngân sách Nhà nước. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương (đơn vị có thẩm quyền phê duyệt số liệu quyết toán tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần của Tổng Công ty) vẫn đang lấy ý kiến tham mưu của các sở ngành liên quan và vẫn chưa có quyết định phê duyệt quyết toán cổ phần hóa. Do vậy, một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có thể sẽ thay đổi sau khi được phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại ngày 31/10/2018.

Thông tin về khoản nợ tiềm tàng đang được Tổng Công ty trình bày tại thuyết minh số 36 của bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng năm 2021:

Theo báo cáo kiểm toán về việc quản lý và sử dụng đất đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2013 - 2016 ngày 15/08/2017 của Kiểm toán Nhà Nước khu vực IV. đối với dự án Khu dịch vụ của Tổng Công ty Sản xuất và Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH MTV được giao đất trong giai đoạn 2012 - 2013. Kiểm toán Nhà Nước xác định nghĩa vụ tài chính Tổng Công ty phải nộp bổ sung là 409.467.405.383 đồng, trong đó 200.977.025.683 đồng là tiền sử dụng đất phải nộp bổ sung do Kiểm toán Nhà Nước xác định lại đơn giá thu tiền sử dụng đất và 208.490.379.700 đồng là tiền phạt chậm nộp.

Tại thời điểm phát hành báo cáo tài chính riêng này, theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐQT ngày 26 tháng 01 năm 2021. Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - CTCP ("PRT") đã thống nhất giao cho Tổng Giám đốc Tổng Công ty để tiến hành các thủ tục để xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến việc bàn giao vốn, tài sản, chi phí của Tổng Công ty trước thời điểm cổ phần hóa trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các cổ đông của PRT và đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Theo đó ngày 03/03/2021, PRT đã tạm nộp số tiền 200.977.025.683 đồng vào ngân sách Nhà nước theo ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy Bình Dương theo văn bản số 252/CV-VPTU ngày 02/02/2021. Ngày 01/11/2021, Cục thuế Bình Dương ban hành Thông báo số 16592/TB-CTBDU về thực hiện nộp tiền phạt chậm nộp theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước với tổng số tiền tính đến thời điểm 03/03/2021 là

286.690.160.693 đồng, PRT đã tạm nộp 70.000.000.000 đồng tiền phạt chậm nộp vào ngân sách Nhà nước vào ngày 31/12/2021. Hiện tại các khoản PRT đã tạm nộp nêu trên sẽ được xử lý sau khi được phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần.

Ngoài những ảnh hưởng nêu trên, báo cáo tài chính năm riêng 2021 của Tổng Công ty trình bày trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty. Các vấn đề tồn tại còn đang tiếp tục theo dõi, giải quyết, có thể có những ảnh hưởng cần điều chỉnh. Các vấn đề nêu trên cũng ảnh hưởng tương tự đến Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng Công ty.

IV. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Kết quả kinh doanh theo Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH/KH 2021
1. Tổng doanh thu	1.877.717.000.000	1.561.934.915.509	83,18%
1.1 Doanh thu hoạt động SXKD	1.833.930.000.000	1.488.242.477.604	81,15%
1.2 Doanh thu hoạt động tài chính	43.307.000.000	70.894.746.268	163,70%
1.3 Thu nhập khác	480.000.000	2.797.691.637	582,85%
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	284.431.000.000	264.308.582.048	88,74%
3. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	938	736	78,46%

2. Kết quả kinh doanh theo Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ

Đơn vị tính: Đồng.

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	
----------	----------	-----------	--

	2021	2021	Tỷ lệ TH/KH 2021
1. Tổng doanh thu	411.771.000.000	337.750.026.603	82%
1.1 Doanh thu hoạt động SXKD	32.933.000.000	3.220.984.848	10%
1.2 Doanh thu hoạt động tài chính	378.838.000.000	334.529.041.755	88%
1.3 Thu nhập khác	-	1.327.121.236	
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	237.756.000.000	205.571.665.532	86%

3. Tình hình phân phối lợi nhuận căn cứ báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: Đồng.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2021		Thực hiện 2021		Tỷ lệ thực hiện
		Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	
1. Quỹ khen thưởng phúc lợi	5% LN sau thuế năm 2021	10.278.583.277	5%	10.278.583.277	5%	100%
2. Quỹ đầu tư phát triển	5% LN sau thuế năm 2021	10.278.583.277	5%	10.278.583.277	5%	100%
3. Thù lao HĐQT, BKS, các tiêu ban thuộc HĐQT, người quản trị công ty	2.592.000.000	2.592.000.000		1.296.000.000		50%
4. Quỹ thưởng ban điều hành	405.000.000	405.000.000		405.000.000	100%	
5. Chia cổ tức	6% mệnh giá	180.000.000.000		-		

4. Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021 theo báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	31/12/2021	01/01/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	817.910.113.619	905.073.664.731
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	64.926.969.749	462.233.095.467
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	305.001.358.374	265.531.269.188
III. Hàng tồn kho	148.232.978.841	148.914.758.806
IV. Tài sản ngắn hạn khác	299.748.806.655	28.394.541.270
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	3.406.521.013.589	3.608.025.782.628
I. Các khoản phải thu dài hạn	423.216.998.008	531.397.710.662
II. Tài sản cố định	6.020.101.692	8.376.738.781
III. Bất động sản đầu tư	78.000.000.000	78.000.000.000
IV. Tài sản dở dang dài hạn	82.844.114.331	82.775.993.902
V. Đầu tư tài chính dài hạn	2.681.874.381.158	2.752.700.081.092
VI. Tài sản dài hạn khác	134.565.418.400	154.775.258.191
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	4.224.431.127.208	4.513.099.447.359

C. NỢ PHẢI TRẢ	980.268.207.682	1.372.113.890.088
I. Nợ ngắn hạn	923.151.541.015	1.314.847.223.421
II. Nợ dài hạn	57.116.666.667	57.266.666.667
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	3.244.162.919.526	3.140.985.557.271
I. Vốn chủ sở hữu	3.244.162.919.526	3.140.985.557.271
1. Vốn góp của chủ sở hữu	3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	20.742.708.787	10.464.125.510
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	223.420.210.739	130.521.431.761
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN:	4.224.431.127.208	4.513.099.447.359

5. Tình hình tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021 theo báo cáo tài chính hợp nhất.

Đơn vị tính: Đồng.

TÀI SẢN	31/12/2021	01/01/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.195.696.165.126	2.241.391.213.900
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	286.085.953.704	817.692.930.503
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	395.900.000.000	29.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	556.021.368.988	615.490.278.842

IV. Hàng tồn kho	652.883.801.380	740.050.444.706
V. Tài sản ngắn hạn khác	304.805.041.054	38.657.559.849
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	3.749.611.671.110	4.223.194.657.868
I. Các khoản phải thu dài hạn	423.326.998.008	532.191.710.662
II. Tài sản cố định`	2.005.936.923.705	2.187.628.934.556
III. Bất động sản đầu tư	194.611.595.656	174.001.245.669
IV. Tài sản dở dang dài hạn	169.583.338.399	233.237.648.638
V. Đầu tư tài chính dài hạn	794.760.894.438	899.212.171.770
VI. Tài sản dài hạn khác	161.391.920.904	196.922.946.573
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	5.945.307.836.236	6.464.585.871.768
C. NỢ PHẢI TRẢ	1.915.947.870.487	2.438.922.113.635
I. Nợ ngắn hạn	1.470.867.584.545	1.904.288.477.855
II. Nợ dài hạn	445.080.285.942	534.633.635.780
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	4.029.359.965.749	4.025.663.758.133
I. Vốn chủ sở hữu	4.029.359.965.749	4.025.663.758.133
1. Vốn góp của chủ sở hữu	3,000,000,000,000	3.000.000.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	11.949.349.305	11.949.349.305
3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	(35,469,525,274)	(35.469.525.274)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	(46.093.514.343)	10.193.697.775
4. Quỹ đầu tư phát triển	55.367.268.821	45.088.685.544
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	561.017.546.224	473.421.504.824

6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	482.588.841.016	520.480.045.959
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	5.945.307.836.236	6.464.585.871.768

❖ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So năm trước
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/NNH)	lần	1,18	1,49	0,31
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK/NNH)	lần	0,79	1,05	0,26

Các hệ số về chỉ tiêu thanh khoản của Tổng Công ty có sự thay đổi tích cực trong năm 2021. Theo đó, hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2021 là 1,49 lần tăng 0,31 lần so với năm 2020 là 1,18 lần; Hệ số thanh toán nhanh năm 2021 đạt 1,05 lần tăng 0,26 lần so với năm 2020 là 0,79 lần. Cho thấy Tổng Công ty đảm bảo đủ khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp.

❖ **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So năm trước
Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	37,73%	32,23%	-5,50%
Hệ số nợ / Vốn CSH	%	60,58%	47,55%	-13,03%

Các chỉ tiêu cơ cấu vốn của Tổng Công ty năm 2021 cũng đạt tốt, giảm so với năm 2020 lần lượt là 5,5%; 13,03% và nằm trong giới hạn cho phép chung cũng như đáp ứng tốt các cam kết tại các thỏa thuận vay vốn

❖ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So năm trước
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK BQ)	Vòng	1,13	1,62	0,49
Vòng quay tổng tài sản (DTT/TTS BQ)	Vòng	0,16	0,24	0,08

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Tổng Công ty trong năm 2021 tăng so với năm 2020. Vòng quay hàng tồn kho tăng 0,49 vòng so với năm 2020; Vòng quay tổng tài sản tăng 0,08 vòng so với năm 2020. Hàng tồn kho giảm trong năm 2021 so với 2020 là 87,167 tỷ đồng.

❖ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	So năm trước
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	44,79%	17,76%	-27,03%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bình quân (ROEA)	%	11,98%	6,56%	-5,42%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROAA)	%	7,10%	4,26%	-2,84%
Hệ số từ hoạt động SXKD /Doanh thu thuần	%	43,84%	21,98%	-21,86%

Trong năm 2021, tình hình dịch kéo dài, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội. Địa bàn hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty cũng như các công ty con, công ty liên kết bị ảnh hưởng trầm trọng về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Năm 2021 tuy có phục hồi so với năm 2020 nhưng hiệu quả mang lại không quá lớn vì các chi phí sản xuất kinh doanh tăng mạnh.

Số liệu về tình hình tài sản, nguồn vốn nêu trên được tập hợp trên cơ sở ngoại trừ các vấn đề tồn tại chưa đánh giá được ảnh hưởng và các vấn đề cần nhấn mạnh, lưu ý đã đề cập.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét, đánh giá

Năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn do vừa phải đối phó với dịch bệnh Covid-19, vừa phải đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh Covid-19. Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực để thực hiện các mục tiêu của ĐHCĐ năm 2021 đề ra. Nếu xét theo báo cáo tài chính riêng, mặc dù tổng doanh thu thuần chỉ đạt 82% so với kế hoạch năm 2021; Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 86% so với kế hoạch năm 2021. Trong năm 2021 chưa chia cổ tức 6% theo như nghị quyết ĐHCĐ đề ra. Căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất, tổng doanh thu thuần đạt 83,18% so với kế hoạch năm 2021, lợi nhuận sau thuế đạt 88,74% so với kế hoạch năm 2021 tương đương 1.561,9 tỷ

Tổng Công ty tập trung giải quyết các vấn đề tồn tại của giai đoạn trước cổ phần hóa, nhưng vẫn còn một số vấn đề tồn tại còn phải tiếp tục theo dõi, giải quyết.

2. Kiến nghị

- Nâng cao hoạt động và hiệu quả hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT nhằm tham mưu các chiến lược, công tác quản trị cho Hội đồng quản trị.
- Tăng cường hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm tại Tổng Công ty thông qua hoạt động của Tiểu ban kiểm toán nội bộ.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát công tác kế toán: lập chứng từ, phê duyệt, ghi sổ, đối chiếu nợ để nâng cao việc giám sát.
- Quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải thu, nợ tạm ứng; Đôn đốc, tích cực thu hồi công nợ, hoàn ứng kịp thời nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, tránh phát sinh nợ tồn đọng khó đòi.

- Do tình hình dịch bệnh nên công tác bán hàng hóa là cây cảnh không đạt theo kế hoạch đã đề ra. Do đó, Ban kiểm soát đề nghị Ban TGD nỗ lực hơn nữa trong công tác bán hàng hóa là cây kiểng trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đối với hàng tồn kho.

- Thường xuyên xem xét, phân tích, đánh giá khả năng thanh toán nợ, phát hiện sớm tình hình khó khăn trong thanh toán nợ đến hạn để có giải pháp kịp thời, tránh phát sinh nợ phải trả quá hạn.

- Tiếp tục giải quyết các vấn đề tồn tại đã được kiểm toán viên đề cập tại phần ý kiến ngoại trừ và vấn đề cần lưu ý nhằm cải thiện tính trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty trong việc trình bày báo cáo tài chính.

- Khi có quyết định phê duyệt quyết toán cổ phần hóa từ cơ quan có thẩm quyền, đề nghị Ban TGD nhanh chóng phối hợp với các cơ quan liên quan quyết toán bàn giao giữa DNNN và Công ty CP.

Trên đây là nội dung kết quả làm việc của Ban kiểm soát đã được các thành viên Ban kiểm soát thông qua về công tác giám sát tình hình hoạt động của năm 2021 của Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – CTCP, kính trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Trân trọng!

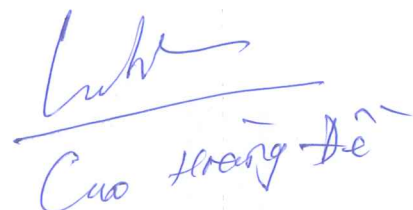
BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Ngọc Triều Lợi



Lê Văn Minh



Cao Hoàng Đế